



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 22
Ngày 10/18/2021

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúcý

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

CIEW
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ◆ Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa đối với việc áp dụng thuế chống bán phá giá một số màng BOPP có xuất xứ từ Trung Quốc, Thái Lan và Ma-lai-xi-a.....**3**

TIN THẾ GIỚI

- ◆ Ấn Độ và Vương quốc Anh đạt được nhiều lợi ích từ các FTA.....**4**
- ◆ Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ hủy bỏ thuế chống bán phá giá đối với nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonesia.....**5**
- ◆ Ngành công nghiệp Ấn Độ cho rằng cần loại bỏ thuế chống bán phá giá đối với vải tổng hợp Viscose**6**

- ◆ Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ khuyến nghị áp thuế chống bán phá giá để xác định hành vi gian lận đối với đồ gốm sứ từ Malaysia**7**
- ◆ Myanmar giới thiệu luật chống bán phá giá có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2021**8**
- ◆ Đề xuất thương mại kỹ thuật số do Hoa Kỳ khởi xướng làm tăng thêm mâu thuẫn mới với Trung Quốc.....**9**
- ◆ Xuất khẩu của Ấn Độ đạt kỷ lục 35,2 tỷ USD khi nhu cầu tăng trở lại.....**10**

TIN WTO

- ◆ Theo báo cáo của WTO, Argentina là một trong số 15 nước có nhiều rào cản nhập khẩu nhất.....**11**

Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa đối với việc áp dụng thuế chống bán phá giá một số màng BOPP có xuất xứ từ Trung Quốc, Thái Lan và Ma-lai-xi-a



hàng hóa theo mẫu hồ sơ được đăng tải tại website: trav.gov.vn.

Đơn vị tiếp nhận hồ sơ:

Cục Phòng vệ thương mại

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Email: pvtm@moit.gov.vn

Điện thoại: +84 (24) 73037898

Fax: (+84) 24 7303 7897

Nguồn: Cục PVTM

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1900/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc), Vương quốc Thái Lan (Thái Lan) và Ma-lai-xi-a (Mã số vụ việc: AD07).

Trong quá trình thực hiện Quyết định 1900/QĐ-BCT, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được phản ánh, kiến nghị của một số doanh nghiệp nhập khẩu liên quan tới phạm vi hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá trong vụ việc AD07.

Căn cứ quy định tại Mục 4 Chương IV Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, để có cơ sở rà soát, đánh giá lại phạm vi sản phẩm trong vụ việc này, các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 70 Nghị định 10/2018/NĐ-CP có thể nộp hồ sơ đề nghị rà soát phạm vi

Ấn Độ và Vương quốc Anh đạt được nhiều lợi ích từ các FTA

Theo các chuyên gia, Ấn Độ và Anh sẽ đạt được nhiều lợi ích cho cả hai bên khi tham gia ký kết một hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương, vì hiệp định được đề xuất có thể giúp thúc đẩy thương mại và tăng trưởng kinh tế ở hai quốc gia. Hai cường quốc cũng tuyên bố rằng các bên liên quan nên có cuộc trao đổi cụ thể hơn trong khi đàm phán về hiệp định thương mại tự do giữa hai nước.

Phát biểu tại hội thảo của Hội đồng Xúc tiến Thương mại Ấn Độ (TPCI) về “Hiệp định Thương mại Tự do Ấn Độ - Vương quốc Anh” nhằm liên kết các thị trường, từ đó hứa hẹn củng cố sâu sắc thêm mối quan hệ giữa hai quốc gia, và Ấn Độ sẽ cố gắng tận dụng hiệp định này để tăng trưởng và đa dạng hóa xuất khẩu cũng như thu hút đầu tư.

Ông Ahmed—cố vấn NITI Aayog nói: “Đối với Vương quốc Anh, một FTA với Ấn Độ sẽ cho phép nước này tiếp cận một thị trường lớn và đang phát triển, đồng thời là điểm



đến hấp dẫn cho các khoản đầu tư và đa dạng hóa chuỗi cung ứng. Ông Ahmed cũng cho biết Anh là thị trường xuất khẩu quan trọng của Ấn Độ, và sau khi ký kết hiệp định, thương mại được kỳ vọng sẽ tăng trưởng giữa hai nước.” Ông cho biết thêm: “Một FTA với Ấn Độ cũng sẽ mang lại cho các công ty Anh cơ hội đa dạng hóa chuỗi cung ứng của họ.” Như chúng ta đã thấy, đa dạng hóa chuỗi cung ứng đã trở thành một mối quan tâm chính sách quan trọng sau đại dịch COVID-19 và tôi tin rằng

nó được kỳ vọng sẽ vẫn là một chủ đề tương lai gần”.

Nhấn mạnh về tầm quan trọng của các hiệp định này, ông cho biết các FTA ngày nay rất rộng và bao gồm nhiều lĩnh vực, không chỉ thương mại hàng hóa mà còn bao gồm thương mại dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các biện pháp khắc phục phòng vệ thương mại. Ahmed lưu ý: “Tôi tin rằng một FTA giữa Ấn Độ và Anh cũng sẽ có một phạm vi rộng rãi bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau.”

Chia sẻ quan điểm tương tự, Sameer Pushp, giám đốc (truyền thông và truyền thông doanh nghiệp) của TPCI, cho biết đối với Vương quốc Anh, một hiệp định thương mại tự do với Ấn Độ sẽ không chỉ cung cấp cho họ khả năng tiếp cận tốt hơn với một trong những thị trường lớn nhất và phát triển nhanh nhất, mà còn cũng nâng cao ảnh hưởng kinh tế và chính trị của họ trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Thương mại song phương giữa

Ấn Độ và Anh đã đạt hơn 10 tỷ USD mỗi năm trong thập kỷ qua và tổng kim ngạch thương mại vào năm 2020 đạt 12,48 tỷ USD. Được biết, ô tô, hóa chất và điện tử là những danh mục sản phẩm chính trong hàng xuất khẩu của Ấn Độ và của Vương quốc Anh.

Nguồn: indiatimes.com

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ hủy bỏ thuế chống bán phá giá đối với nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonesia

Ngày 30 tháng 06 năm 2021, cơ quan thuế đã gia hạn thời gian áp dụng thuế chống bán phá giá cho đến 31 tháng 10 năm 2021.

Gần đây Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) thuộc Bộ Thương Mại đã khuyến nghị hủy bỏ thuế chống bán phá giá hiện hành đối với vải Viscose (viscose staple fibre (VSF) cụ thể có xuất xứ từ Trung Quốc và Indonesia. Sự khuyến nghị này phải được thi hành ngay bởi cơ quan thuế thuộc Bộ Tài chính.

DGTR cho rằng “Theo kết luận cuối cùng của cuộc điều tra rà soát cuối kỳ không còn căn cứ để tiếp tục áp thuế chống bán phá giá từ Trung Quốc và Indonesia. Bởi ngành công nghiệp trong nước chiếm vị trí lớn tại thị trường Ấn Độ và lượng nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonesia vẫn rất thấp. Do đó, việc nhập khẩu không thể gây ra bất kỳ ảnh hưởng nào về giá và khối lượng đối với ngành sản xuất trong nước.”



Mặc dù vẫn còn hiện tượng bán phá giá từ các quốc gia này, nhưng khả năng tái diễn gây ảnh hưởng tới ngành công nghiệp trong nước là không đủ mạnh để được cho phép tiếp tục áp thuế sau 11 năm.

Do đó, DGTR đã khuyến nghị hủy bỏ thuế chống bán phá giá vào tháng 7 năm 2016 và được Bộ Tài chính thực thi vào tháng 8 năm 2016 có hiệu lực trong vòng 5 năm. Vào ngày 30 tháng 6 năm 2021, cơ quan thuế đã gia hạn hiệu lực đến ngày 31 tháng 10 năm 2021.

Điều đó nhắc lại rằng các cuộc điều tra rà soát cuối kỳ đã được DGTR khởi xướng vào tháng 02 năm 2021. Thay mặt cho ngành công nghiệp Grasim – Hiệp hội công nghiệp vải Viscose tại Ấn Độ đã nộp đơn yêu cầu khởi xướng điều tra rà soát cuối kỳ đối với một số mặt hàng VSF nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonesia.

Trong khi đó, Smriti Irani – Bộ trưởng Bộ phát triển phụ nữ và trẻ em gần đây là người đứng đầu Bộ dệt may cho biết “ Quyết định đột phá của DGTR về việc loại bỏ thuế chống

bán phá giá đối với VSF. Quyết định được đưa ra sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng bắt đầu vào tháng 02 năm 2021 sẽ mang lại lợi ích cho lĩnh vực sợi nhân tạo.

Nguồn: Reuters

Ngành công nghiệp Ấn Độ cho rằng cần loại bỏ thuế chống bán phá giá đối với vải tổng hợp Viscose

Quyết định của Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đưa ra kiến nghị loại bỏ thuế chống bán phá giá đối với vải tổng hợp Viscose (VSF) sẽ giúp thúc đẩy mảng sợi nhân tạo (MMF) trong nước và giúp sức cho ngành hàng may mặc xuất khẩu.

Sakthivel – Chủ tịch hội đồng xúc tiến xuất khẩu hàng may mặc trong một tuyên bố với báo chí đã cho biết “Việc loại bỏ thuế quan bảo hộ đối với VSF sẽ giúp giá của VSF trong nước phù hợp với giá VSF trên thế giới tạo nên chuỗi giá trị dệt may VSF của Ấn Độ đồng thời đem lại tính cạnh tranh trên toàn cầu.”

Gần đây DGTR thuộc Bộ Thương mại đã khuyến nghị huỷ bỏ thuế chống bán phá giá hiện hành đối với một số VSF cụ thể có xuất xứ từ Trung Quốc và Indonesia. Điều này sẽ được theo dõi và thông báo bởi cơ quan thuế thuộc Bộ Tài chính. Thuế chống bán phá giá đối với VSF (lên

tới 0,512 USD/kg) đã được Bộ Tài chính thực thi vào tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực trong vòng 5 năm.

Trong cuộc điều tra rà soát cuối kỳ về các mức thuế, DGTR đã kết luận rằng không có căn cứ gì để tiếp tục áp thuế chống bán phá giá từ Trung Quốc và Indonesia bởi ngành công nghiệp may mặc trong nước chiếm vị trí lớn tại thị trường Ấn Độ bên cạnh đó, lượng nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonesia vẫn rất thấp.

Sakthivel cho rằng “Quyết định này sẽ giúp ích cho lĩnh vực sợi nhân tạo - điều mà cả ngành công nghiệp và chính phủ đều xác định đây là lĩnh vực mới phát sinh, nhằm tăng tỷ trọng ngành hàng may mặc của Ấn Độ trên toàn cầu. Với chất lượng vải ở mức giá phù hợp sẽ tạo động lực để đạt được mục đích của kế hoạch Khuyến khích liên kết sản xuất (PLI) cho mảng sợi nhân tạo.”

Smriti Irani – Bộ trưởng Bộ phát triển phụ nữ và trẻ em – người đã thúc đẩy việc loại bỏ các mức thuế khi bà còn đứng đầu Bộ dệt may cho biết “Quyết định của DGTR là một quyết định mang tính đột phá”. Bà cho biết thêm “Quyết định được đưa ra sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng bắt đầu vào tháng 02 năm 2021 sẽ mang lại lợi ích cho lĩnh vực mảng sợi nhân tạo.

Vào tháng 01 năm 2021 một số tổ chức trong ngành công nghiệp, chẳng hạn như AEPC, Ủy ban Quốc gia về dệt may và thời trang, Liên đoàn công nghiệp dệt may Ấn Độ (CITI), Hiệp hội các nhà sản xuất thời trang Ấn Độ, Hiệp hội kéo sợi Ấn Độ và Hội đồng xúc tiến phát triển xuất khẩu máy dệt đã đệ đơn lên cơ quan đại diện của Thủ tướng Chính phủ. Cơ quan đại diện đã tìm cách loại bỏ thuế chống bán phá giá đối với VSF, khắc phục tình trạng của sợi kéo thành VSF và các vấn đề về giá để

ngăn chặn tình trạng mất việc làm trong ngành dệt VSF.

Nguồn: eastasiaforum.org

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ khuyến nghị áp thuế chống bán phá giá để xác định hành vi gian lận đối với đồ gốm sứ từ Malaysia

Có xác nhận cho rằng gốm sứ Trung Quốc được chuyển qua Malaysia vào Ấn Độ để tránh phải trả các khoản thuế hiện hành.

Hiện tại, Ấn Độ đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với bộ đồ ăn bằng gốm sứ và đồ dùng nhà bếp (không bao gồm dao và đồ dùng nhà vệ sinh) nhập khẩu từ Trung Quốc nên được áp dụng đối với các mặt hàng tương tự được nhập khẩu từ Malaysia cũng như quy định rằng các mặt hàng của Trung Quốc đang được chuyển qua Malaysia để tránh thuế quan. Cơ quan có thẩm quyền dựa trên sự tranh luận của ngành công nghiệp trong nước tiến hành cuộc điều tra chống gian lận có các phát hiện cho rằng bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp bằng gốm sứ có xuất xứ từ Trung Quốc chỉ được gia công “từng bước” tại Malaysia và sau đó xuất khẩu sang Ấn Độ, được khai báo là có xuất xứ ở Malaysia để tránh phải đóng thuế chống bán phá giá.

Thuế chống bán phá giá được áp dụng tạm thời vào năm 2017 đối với bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp bằng gốm sứ từ Trung Quốc, sau đó đã được áp thuế chính thức vào cuối năm 2018. DGTR kết luận rằng việc nhập khẩu các mặt hàng vào Ấn Độ đang được bán ở mức giá thấp hơn giá



trị mà các mặt hàng đó được bán ở Trung Quốc gây ra tổn hại cho ngành sản xuất trong nước.

Hiện nay, DGTR nhận thấy rằng kể từ khi áp thuế chống bán phá giá đối với các mặt hàng gốm sứ từ Trung Quốc vào năm 2017 lượng nhập khẩu các mặt hàng gốm sứ từ Malaysia tăng đáng kể và lượng nhập khẩu từ Trung Quốc đã sụt giảm. DGTR đã đề xuất áp thuế chống bán phá giá đối với bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp bằng gốm sứ nhập khẩu từ Malaysia ở mức 1,32USD/kg, theo sau đó là thuế chống bán phá giá hiện hành với các mặt hàng cụ thể nhập khẩu từ Trung Quốc.

DGTR nhận xét rằng kể từ khi áp thuế chống

bán phá giá đối với các mặt hàng gốm sứ nhập khẩu từ Trung Quốc vào năm 2017-2018, lượng nhập khẩu từ Malaysia đã bắt đầu tăng và chiếm 5,74% thị trường, cùng thời điểm đó ngành công nghiệp trong nước của Ấn Độ chỉ tăng 1,43%. Báo cáo của DGTR cho biết: “Lượng nhập khẩu từ Malaysia đã đạt ở mức 12,16% trong giai đoạn điều tra (từ tháng 04 năm 2019 đến tháng 03 năm 2020) và lượng nhập khẩu từ Trung Quốc giảm đáng kể.”

Hiệp hội các nhà sản xuất bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp bằng gốm sứ đã đệ đơn kháng cáo việc điều tra chống gian lận và chỉ ra rằng các nhà xuất khẩu từ Malaysia đã không thể đáp ứng các điều kiện quy định về xác nhận xuất xứ hàng hoá và giá trị gia tăng theo Hiệp định Hợp tác kinh tế toàn diện Malaysia-Ấn Độ. Điều này cho thấy có hiện tượng đồ gốm sứ của Trung Quốc đang được chuyển qua Malaysia.

Nguồn: export.org.uk

Myanmar giới thiệu luật chống bán phá giá có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2021

Tóm tắt

Vào tháng 12 năm 2019, Luật chống bán phá giá đầu tiên của Myanmar ("ADL") đã được Hội đồng Liên minh Myanmar (Pyidaungsu Hluttaw) thông qua, đánh dấu sự ra đời của khung pháp lý đầu tiên áp dụng các biện pháp chống bán phá giá ở Myanmar. Mặc dù, Myanmar đã là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới ("WTO") từ năm 1995, Myanmar vẫn chưa có luật chống bán phá giá cho đến khi ADL được thông qua. Luật mới có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2021.

Sơ lược về ADL

ADL cung cấp khuôn khổ pháp lý để điều tra các cáo buộc bán phá giá của các nhà xuất khẩu nước ngoài nhằm mục đích xác định và áp dụng các biện pháp chống bán phá giá khi có hiện tượng bán phá giá. Vì Myanmar là thành viên WTO, một số nguyên tắc chính được quy định trong Hiệp định WTO về việc thực hiện Điều VI của GATT 1994 (còn được gọi là



"Hiệp định chống bán phá giá của sản phẩm tương tự hoặc cạnh tranh. WTO") được phản ánh trong ADL. Điều này trái ngược với ý nghĩa của Các đặc điểm chính của Luật Chống "bán phá giá" theo Hiệp định chống bán phá giá của WTO, thường ám chỉ bán phá giá thường được đưa ra để bảo vệ các nhà sản xuất trong nước khỏi các hành động bán phá giá của các nhà xuất khẩu nước ngoài (trong trường hợp này là các nhà xuất khẩu xuất khẩu hàng hóa sang Myanmar), nhà sản xuất trong nước bị thiệt hại điều này có thể gây thiệt hại cho ngành công nghiệp trong nước. Theo ADL, thuật ngữ "bán phá giá" được định nghĩa là sự gia tăng khối lượng sản phẩm nhập khẩu, về mặt tuyệt đối hoặc liên quan đến việc sản xuất các

thực hiện điều tra chống bán phá giá khi nhận được đơn của các nhà sản xuất trong nước. Một cuộc điều tra chống bán phá giá thường bao gồm các quy trình sau:

"Các bên liên quan" bao gồm các nhà xuất khẩu hoặc nhà sản xuất nước ngoài của sản phẩm bị điều tra, các nhà nhập khẩu của sản phẩm bị điều tra và các hiệp hội thương mại và kinh doanh trong đó phần lớn thành viên của nó bao gồm nhập khẩu, xuất khẩu và sản xuất sản phẩm đó, chính phủ của quốc gia xuất khẩu sản phẩm được đề cập, các nhà sản xuất trong nước và các hiệp hội thương mại và kinh doanh các sản phẩm liên quan. Cơ quan điều tra sẽ xem xét thông tin nhận được từ các nhà sản xuất trong nước về các yếu tố sau để xác định xem liệu hàng nhập khẩu bị bán phá giá có gây ra thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa đến việc thành lập các nhà sản xuất trong nước hay không: khối lượng và tỷ lệ hàng nhập khẩu bán phá giá; thị phần mà sản phẩm bán phá giá có được trên thị trường

nội địa; thay đổi tỷ lệ bán sản phẩm bị điều tra; thay đổi trình độ sản xuất đối với sản phẩm bị điều tra; thay đổi năng lực sản xuất của sản phẩm được đề cập; và thay đổi tỷ lệ việc làm. Sau một cuộc điều tra chống bán phá giá, nếu phát hiện ra rằng việc bán phá giá tồn tại và gây ra thiệt hại đáng kể (hoặc đe dọa gây ra thiệt hại vật chất) cho các nhà sản xuất trong nước, Ủy ban có quyền: áp đặt thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm bị điều tra, và/hoặc hạn chế số lượng nhập khẩu các sản phẩm bị điều tra. Khi xác định biện pháp chống bán phá giá áp dụng, Ủy ban sẽ chỉ áp dụng các biện pháp trong phạm vi mà biện pháp đó khắc phục được thiệt hại mà các nhà sản xuất trong nước phải gánh chịu. ADL quy định rằng khoảng thời gian ban đầu cho bất kỳ biện pháp nào như vậy trên một sản phẩm là tối đa 4 năm. Tuy nhiên, biện pháp chống bán phá giá có thể được Ủy ban gia hạn khi nhà sản xuất trong nước áp dụng, tối đa là 10 năm. Nếu các bên liên quan không đồng ý với quyết định có thể nộp đơn kháng cáo lên Tòa phúc

thẩm thuế để xem xét bất kỳ mức thuế chống bán phá giá nào được áp dụng trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo liên quan đến việc tương tự được ban hành.

Với việc ADL có hiệu lực, các nhà xuất khẩu hàng hóa sang Myanmar nên theo dõi khả năng điều tra chống bán phá giá do chính phủ Myanmar khởi xướng đối với hàng hóa của họ và sẵn sàng chủ động đối phó với bất kỳ cuộc điều tra chống bán phá giá nào có liên quan.

Nguồn: Reuters

Đề xuất thương mại kỹ thuật số do Hoa Kỳ khởi xướng làm tăng thêm mâu thuẫn mới với Trung Quốc



Hoa Kỳ đưa ra một ý tưởng về một thỏa thuận thương mại kỹ thuật số nhằm thắt chặt mối quan hệ với các nền kinh tế châu Á, điều này sẽ đối mặt với một kết quả không chắc chắn vì một số quốc gia trong khu vực lo ngại sẽ đối đầu với Trung Quốc. Ngày 16 tháng 7, tại hội nghị thượng đỉnh trực tuyến của các nhà lãnh đạo từ Khối Hợp tác Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương gồm 21 thành viên, người Trung Quốc nói

rằng: Các quốc gia nên "tạo một môi trường kinh doanh kỹ thuật số cởi mở, công bằng và không phân biệt đối xử. Hoa Kỳ đưa đề xuất tới Nhật Bản, Hàn Quốc và các quốc gia từ Châu Đại Dương và Đông Nam Á trong một hiệp ước nhằm đảm bảo trao đổi thông tin kỹ thuật số tự do. Đáng chú ý bị loại khỏi danh sách này là Trung Quốc."

Sáng kiến của Hoa Kỳ mang mục tiêu kinh tế. Mục tiêu kinh tế là

phát triển các quy tắc cho lĩnh vực kỹ thuật số bao gồm các lĩnh vực như luồng dữ liệu xuyên biên giới, bảo vệ quyền riêng tư và sử dụng trí tuệ nhân tạo. Khi sự đổi mới tạo ra khối lượng dữ liệu và nội dung trao đổi lớn hơn bao giờ hết, thỏa thuận sẽ tạo ra nền tảng cho một không gian kỹ thuật số cho phép các công ty hoạt động trơn tru hơn. Các quy tắc tương tự cũng được bao gồm trong Hiệp định Thương mại Kỹ thuật số Hoa Kỳ-Nhật Bản, có hiệu lực vào năm 2020 và trong một thỏa thuận được ký kết bởi Singapore, New Zealand và Chile vào năm ngoái. Các quan chức thương mại cho biết, chính quyền Joe Biden coi những hiệp định hiện tại này là hình mẫu cho hiệp định mới, sẽ thu hút nhiều quốc gia hơn và cuối cùng biến thành một khu vực kinh tế thịnh vượng được xây dựng dựa trên luồng thông tin tự do.

Không giống như Tổng thống tiền nhiệm Donald Trump - người ủng hộ hành động đơn phương, tổng thống Joe Biden đã nhấn mạnh sự quan trọng của việc hợp tác với các nước cùng chí hướng. Chiến thuật của chính quyền Tổng thống Joe Biden trong việc triển khai các khuôn khổ hợp tác đa phương nhằm ngăn cản Trung Quốc được biểu trưng bằng Đối thoại An ninh bao gồm Nhật Bản, Hoa Kỳ, Úc và Ấn Độ. Một hiệp định thương mại kỹ thuật số trên diện rộng cũng phù hợp với điều đó.

Một hiệp định thương mại kỹ thuật số, chủ yếu

bao gồm lĩnh vực dịch vụ, có thể đáp ứng mục tiêu này, đồng thời tránh phản ứng dữ dội từ ngành sản xuất. Với một thỏa thuận như vậy, chính quyền Tổng thống Biden cũng có thể nhấn mạnh lợi ích của việc trợ giúp các doanh nghiệp nhỏ hơn thông qua các kênh mới như bán hàng trực tuyến.

Chính quyền Tổng thống Joe Biden cũng phải đối mặt với những thách thức trong nước. Dịch vụ chiếm hơn 30% hàng xuất khẩu của Hoa Kỳ. Nhưng phần lớn giá trị này bắt nguồn từ nội dung như phim và âm nhạc, cũng như các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh. Những gã khổng lồ công nghệ của Mỹ, vốn đang hướng đến các thị trường đầy hứa hẹn của châu Á, đang khao khát một thỏa thuận. Đề xuất có thể mất đi sự ủng hộ nếu nó được coi là ủng hộ các doanh nghiệp lớn. Một số nhà quan sát mô tả những căng thẳng trong chính quyền Tổng thống Joe Biden.

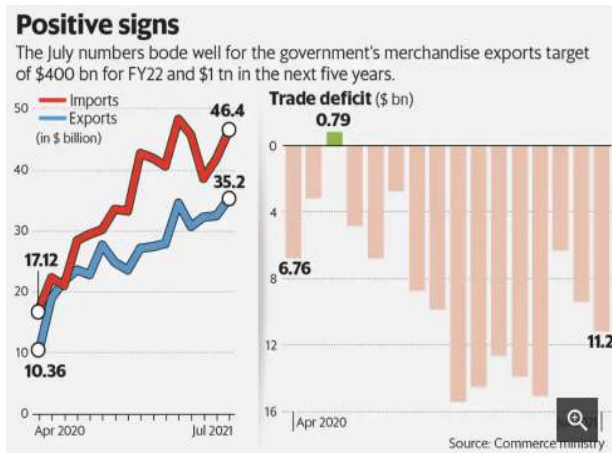
Nguồn: Reuters

Xuất khẩu của Ấn Độ đạt kỷ lục 35,2 tỷ USD khi nhu cầu tăng trở lại



Ấn Độ đã xuất khẩu hàng hóa trị giá kỷ lục 35,2 tỷ USD trong tháng 7, điều này thể hiện sự phục hồi kinh tế nhanh chóng tại các thị trường chủ chốt ở phương Tây, chứng tỏ nhu cầu đối với các sản phẩm của Ấn Độ đang tăng. Theo dữ liệu sơ bộ của Bộ Thương mại, nhập khẩu hàng hóa cũng tăng vọt lên 46,4 tỷ USD, cao thứ hai trong lịch sử, dẫn đến thâm hụt thương mại tăng lên 11,2 tỷ USD trong tháng.

Xuất khẩu vẫn trên 30 tỷ USD trong tháng thứ 5 liên tiếp trong tháng 7 với mức đỉnh trước đó vào tháng 3 là 34,5 tỷ USD. Trong Q1, kim ngạch xuất khẩu đạt kỷ lục 95 tỷ USD. Xuất khẩu tăng cao, tính



theo giá trị là sang Mỹ (đạt 6,7 tỷ USD), UAE (đạt 2,4 tỷ USD) và Bỉ (đạt 826 triệu USD), trong khi xuất khẩu sang Malaysia, Iran và Tanzania giảm nhiều nhất.

Nhập khẩu tăng mạnh là từ UAE (3,4 tỷ USD), Iraq (2,7 tỷ USD) và Thụy Sĩ (2,2 tỷ USD), trong khi nhập khẩu từ Pháp, Đức và Kazakhstan giảm nhiều nhất trong tháng.

Các mặt hàng xuất khẩu nhiều nhất trong tháng là các sản phẩm dầu mỏ, đá quý và đồ trang sức, trong khi các mặt hàng nhập khẩu hàng đầu bao gồm dầu thô, vàng và đá quý và dầu thực vật.

Theo báo cáo của WTO, Argentina là một trong số 15 nước có nhiều rào cản nhập khẩu nhất



Báo cáo mới nhất của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Liên Hợp Quốc đã kết luận rằng Argentina nằm trong số các quốc gia hàng đầu thế giới về việc áp dụng thuế quan. Theo ấn bản năm 2021 của Báo cáo về thuế quan thế giới, một báo cáo do Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD) phát hành, Argentina đứng thứ 15 trong số các quốc gia cấm nhập khẩu sản phẩm nhất. Những rào cản này được áp dụng thông qua thuế nhập khẩu hoặc thuế quan, khiến các nhà nhập khẩu gặp khó khăn trong việc xin giấy phép nhập khẩu hàng hóa ngày càng gia tăng. Argentina chiếm vị trí thứ 15 trong số 135 quốc gia có số liệu thống kê được đề cập trong cuộc khảo sát này với những mức thuế rất cao.

Brazil đứng thứ 16 với mức thuế trung bình là 13,3%. Các nước láng giềng của Argentina muốn giảm Thuế quan chung xuống 10% trong khi Argentina muốn giữ nguyên các mức thuế.